

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Lê Thị Hoài G**, năm 1994;

- Bị đơn: anh **Trần Kim N**, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: **thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Lê Thị Hoài G** và anh **Trần Kim N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị **Lê Thị Hoài G** và anh **Trần Kim N** thoả thuận giao cháu **Trần Gia H**, sinh ngày 03/3/2023 cho chị **G** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh **N** cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 2.000.000 đồng từ tháng 8/2023 cho đến khi cháu **H** đủ 18 tuổi. Anh **N** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Lê Thị Hoài G** thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số CC/2021/0000324 ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; chị **G** đã nộp đủ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.H. Cam Lộ;
- UBND xã Trung Hải, h. Gio Linh;
(số 39, năm 2022)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đàn